

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 79/2020/HSST
Ngày: 30/ 5/ 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: ***Ông Nguyễn Trọng Hiền***

Hội thẩm nhân dân: ***Bà Nguyễn Thị Thủy***

: Bà Đỗ Thị Loan

Thư ký ghi biên bản phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Giao Linh*** - Cán bộ tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông: ***Ông Nguyễn Tiến Đại*** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2020/QĐXXST-HS ngày 18/5/2020, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN ANH T - Sinh năm 1991; HKTT và trú tại: số 25 ngõ 28, tổ dân phố 2, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông Nguyễn Hữu Tung, SN 1961 và bà Đỗ Thị Thu Dung, SN 1969; Vợ là Nguyễn Thị Phương Minh, SN 1996;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 01/2010/HSST ngày 07/01/2010, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 18/01/2020 được tại ngoại

2 . HOÀNG VĂN C - SN 1989; HKTT: khu 10, xã Tiên Lương, Hện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Hoàng Văn Chinh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Cam, SN 1964; Vợ là Nguyễn Thị Lan Anh, SN 1996; Có 02 con lớn SN 2016, nhỏ SN 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 97/2013/HSST ngày 26/6/2013, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xử phạt 30 tháng tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật và tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 16/01/2020 được tại ngoại

3. NGUYỄN ĐỨC K - SN 1988; HKTT và trú tại: số A, phường M, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa 12/12; Con ông Nguyễn Anh T, SN 1966 và bà Đỗ Thị D, SN 1966; Vợ là Vũ Thanh D, SN 1988; Có 02 con, lớn SN 2013, nhỏ SN 2016;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 304/2012/HSST ngày 30/7/2012, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, xử phạt 07 triệu đồng về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 18/01/2020 được tại ngoại

4. NGUYỄN ĐỨC H - SN 1995; HKTT và trú tại: số A, phường L, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Đức H, SN1968 và bà Nguyễn Thị H, SN 1975; Vợ là Nguyễn Phương A, SN 1995; Có 01 con SN 2019;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 16/01/2020 được tại ngoại

5. TRẦN VĂN M - SN 1994; Trú tại: số B, phường L, quận Hg, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Con ông Trần Minh K (tức Trần Mạnh H) SN 1965 và bà Trần Thị H, SN 1964; Vợ là Nguyễn Thanh N; Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 13/01/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Nguyễn Anh Tuấn, Hoàng Văn C, Nguyễn Đức K, Nguyễn Đức H, Trần Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Đức H, Hoàng Văn C, Nguyễn Đức K, Trần Văn M có quan hệ quen biết với nhau.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/01/2020, Trần Văn M, Nguyễn Đức H, Hoàng Văn C và Nguyễn Đức K đến quán Café 1991, địa chỉ tại số A58 khu Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, do Nguyễn Anh Tuấn và anh Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1994; HKTT: Tổ 2, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội làm chủ ngồi uống nước, nói chuyện. Lúc này, anh Dũng đi vắng, chỉ có Tuấn ở lại trông quán. Khi cả nhóm đang ngồi uống nước thì Tuấn, M, H, C, K cùng rủ nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức chơi *sâm*. Tuấn, M, H, C, K lấy 01 bộ tứ lơ khơ gồm 52 quân được để sẵn ở quán để chơi bài. Cách thức chơi cụ thể như sau: Trong một ván, mỗi người sẽ được chia 10 quân bài (còn thừa 02 quân úp xuống bàn), quy ước quân 2 là lớn nhất, tiếp theo là A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, ai đánh hết bài trước thì thắng và được ăn tiền của bốn người còn lại dựa trên số quân bài mà họ chưa đánh, quy ước mỗi quân bài là một điểm tương ứng với 5000 đồng. Người thắng được cộng điểm bằng tổng số quân bài còn lại của bốn người thua, người thua bị trừ điểm bằng tổng số quân bài mình còn lại. Nếu ai cháy (tức là không đánh được quân bài nào) thì bị trừ 15 điểm, người thắng được cộng 15 điểm. Người nào báo sâm mà thắng (tức là đánh hết 10 quân bài không bị ai chặn) thì được cộng 80 điểm, mỗi người thua bị trừ 20 điểm. Người nào báo sâm mà bị bắt thì người báo bị trừ 100 điểm, người bắt được cộng 100 điểm, ba người còn lại không bị trừ điểm. Người nào có sảnh rồng (tức là 10 quân bài có thứ tự liên nhau) thì được cộng 120 điểm, mỗi người còn lại bị trừ 30 điểm. Người thắng được chia bài ván tiếp theo và đánh trước. Tuấn, M, H, C, K thống nhất không thanh toán tiền được thua ngay sau mỗi ván chơi, mà sẽ sử dụng điện thoại Iphone 7 plus của Tuấn để ghi điểm trên phần mềm ứng dụng Scorekeeper (dương điểm là thắng, âm điểm là thua) được Tuấn tải sẵn trong máy. Khi nào nghỉ sẽ thanh toán tiền được thua theo số điểm mình có. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, trong lúc Tuấn, M, H, C, K đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi sâm thì bị Tổ công tác Công an phường Hà Cầu phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự quận Hà Đông trong khi làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen có số IMEI: 359153077708265 và số tiền 32.060.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành được sử dụng để đánh bạc.

Kết quả điều tra đã chứng minh được hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án cụ thể như sau:

- Nguyễn Anh Tuấn mang theo 7.300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Tuấn đang có dương 13 điểm, tức thắng 65.000 đồng.

- Nguyễn Đức K mang theo 1.300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt K đang bị âm 72 điểm, tức thua 360.000 đồng.

- Nguyễn Đức H mang theo 11.350.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt H đang có dương 70 điểm, tức thắng 350.000 đồng.

- Hoàng Văn C mang theo 5.110.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt C đang có dương 24 điểm, tức thắng 120.000 đồng.

- Trần Văn M mang theo 7.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt M đang bị âm 35 điểm, tức thua 175.000 đồng.

Bản cáo trạng số 83/CT – HS ngày 05/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố các bị cáo Nguyễn Anh Tuấn, Hoàng Văn C, Nguyễn Đức K, Nguyễn Đức H, Trần Văn M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- 1, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn Anh Tuấn từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Hoàng Văn C từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Nguyễn Đức K từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- 2, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Đức H từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- 3, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Trần Văn Mạnh 04 tháng 17 ngày tù. Thời hạn tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 32.060.000 đồng.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức H, Hoàng Văn C, Nguyễn Đức K, Nguyễn Anh Tuấn, Trần Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 14 giờ 10 phút ngày 13/01/2020, tại quán Café 1991, địa chỉ A58 khu Đồng Dưa, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Nguyễn Anh Tuấn, Trần Văn M, Nguyễn Đức H, Hoàng Văn C và Nguyễn Đức K thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi **sâm**, thì bị Tổ công tác Công an phường Hà Cầu phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Hà Đông phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen có số IMEI: 359153077708265 và số tiền 32.060.000 đồng chứng minh được các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Hành vi trên của Nguyễn Anh T, Hoàng Văn C, Nguyễn Đức K, Nguyễn Đức H, Trần Văn M là phạm tội “Đánh bạc”. VKSND quận Hà Đông truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những đã xâm phạm đến trật tự quản lý an toàn xã hội, còn là nguyên nhân phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo nhận thức rất rõ nhà nước nghiêm cấm chơi cờ bạc dưới mọi hình thức nhưng vì mục đích lợi nhuận, các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Văn M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Đức K, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Đức H khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, dẫn đề phòng ngừa C.

Đối với Trần Văn Mạnh có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên được áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Bị cáo bị tạm giam đến nay đã hơn 04 tháng, cần trả tự do ngay cho Trần Văn Mạnh, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy: Nguyễn Anh T là người sử dụng điện thoại Iphone 7 plus của Tuấn để ghi điểm trên phần mềm ứng dụng, được Tuấn tải sẵn trong máy, bản thân đã có 01 tiền án (đã xóa) giữ vai trò chính, chịu mức án cao nhất. Sau đó đến Hoàng Văn C, Nguyễn Đức K đều đã có 01 tiền án (đã xóa) chịu mức án ngang nhau và cao hơn Nguyễn Đức H.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: số tiền 32.060.000 đồng đã thu giữ của các bị cáo, là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

01 điện thoại di động đã thu giữ của **Nguyễn Anh T**, là công cụ phạm tội, cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ.

Về hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy: quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Anh Tuấn; Hoàng Văn C, Nguyễn Đức K;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức H;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Trần Văn M.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh T, Hoàng Văn C, Nguyễn Đức K, Nguyễn Đức H, Trần Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn Anh Tuấn 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Anh T cho UBND phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Hoàng Văn C 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hoàng Văn C cho UBND xã Tiên Lương, Hện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Nguyễn Đức K 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Đức Khánh cho UBND phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt Nguyễn Đức H 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc được thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

- Xử phạt Trần Văn Mạnh 04 tháng 17 ngày tù. Thời hạn tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho Trần Văn Mạnh nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà 32.060.000 đồng (đã chèn vào tài khoản số 3949.0.1052739 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông ngày 28/5/2020, tại kho bạc nhà nước quận Hà Đông).

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen số IMEI: 359153077708265

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ

(Tình trạng như biên bản bàn giao giữa Công an quận Hà Đông với Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông ngày 28/5/2020).

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND quận Hà Đông;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Trọng Hiên